

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2017/HSST
Ngày 25 tháng 12 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vượng

Ông Trần Đình Tư

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Tống Lan Hương - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố B.

Đại diện VKSND thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 184/2017/TL-HSST ngày 22 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng H**, sinh năm 1991; tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn G, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 11/12; Con ông Nguyễn Trọng H, đã chết; Con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968; Vợ: Nguyễn Thị A; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 03/QĐ-TA ngày 29/3/2017 Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/10/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Trọng H bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 13 giờ 15 phút ngày 24/7/2017, tại khu vực trước cửa số nhà 279, đường M, phường M, thành phố B, tổ Công tác Công an phường M, thành phố B bắt quả

tang Nguyễn Trọng H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ được gồm:

+ 02 gói giấy bạc, trong đó có 01 gói giấy bạc có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng (nghĩ là ma túy Hêrôin); 01 gói giấy bạc có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong đựng chất bột màu hồng (nghĩ là ma túy tổng hợp), thu tại nền đất gần bàn chân trái của H.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số Imei 357195 và số tiền 50.000đồng.

Tổ công tác đã niêm phong tại chỗ vật chứng nghĩ là ma túy vào một phong bì thư dán kín, đưa Nguyễn Trọng H cùng vật chứng về trụ sở Công an phường M để làm việc. Sau đó bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B giải quyết.

Kết luận giám định số 1143/KL-PC54 ngày 26/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng là chất ma túy Heroine, có trọng lượng 0,194gam; Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng 0,032gam”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Trọng H khai nhận như sau: Khoảng 13 giờ ngày 24/7/2017, H đi xe taxi từ xã T, huyện V đến thành phố B mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến phường M, H xuống xe taxi và đi bộ đến khu vực trước cửa số nhà 297, đường M. Tại đây H gặp và hỏi mua của một nam thanh niên không quen biết 02 gói ma túy với giá 200.000đồng. H cầm số ma túy vừa mua được ở tay phải đi bộ về được khoảng 30m thì bị tổ công tác Công an phường M kiểm soát. Do sợ hãi, H đã thả rơi 02 gói ma túy vừa mua được xuống nền đất cạnh chỗ H đứng nhưng đã bị tổ công tác phát hiện thu giữ.

Người thanh niên bán ma túy cho H, H khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Tại Cáo trạng số 185/KSĐT ngày 22/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố Nguyễn Trọng H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trọng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Trọng H từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn từ tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 24/10/2017.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 76 bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định.

+ Trả lại Nguyễn Trọng H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số Imei 357195 và số tiền 50.000đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo chịu 200.000đồng án phí HSST.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13 giờ 15 phút ngày 24/7/2017, tại khu vực trước cửa số nhà 279, phường M, thành phố B, tổ công tác Công an phường M bắt quả tang Nguyễn Trọng H có hành vi tàng trữ trái phép 0,194gam ma túy Hêrôin và 0,032gam ma túy Methamphetamine để sử dụng.

Như vậy, bị cáo có hành vi cất giấu ma túy trong người một cách bất hợp pháp hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo H theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xã hội lên án. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân kéo theo nhiều tội phạm nguy hiểm khác như trộm cắp tài sản, cướp tài sản,...làm ảnh hưởng kinh tế, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do vậy, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tại phiên toà hôm nay và tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đây là tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, phạm tội lần đầu. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, ngày 29/3/2017 Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang quyết định số 03/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng.

Từ các nhận định trên đây, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và giáo dục bị cáo nói riêng.

Do có sự thay đổi của pháp luật đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 quy định tại khoản 1 Điều 194 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù; tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Mặc dù Bộ luật hình sự 2015 chưa có hiệu lực pháp luật, nhưng căn cứ Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV thì các quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng. Do đó, cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm, có hành cảnh khó khăn về kinh tế, là đối tượng nghiện ma túy. Xét thấy không cần thiết phải phạt tiền bổ sung đối với bị cáo

Người thanh niên bán ma túy cho H do H khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Vật chứng của vụ án là: 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số Imei 357195 và số tiền 50.000đồng là của bị cáo H không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Ngoài ra, cần áp dụng các Điều 231; 234 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Nguyễn Trọng H **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù, thời hạn từ tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 24/10/2017.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2, Khoản 3 Điều 76 bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định

+ Trả lại cho Nguyễn Trọng H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số Imei 357195 và số tiền 50.000đồng, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TP B;
- Công an TP B;
- Chi cục THADS TP B;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Hoàng Thị Hải Hương